

KẾT LUẬN

Thanh tra việc quản lý, sử dụng quỹ Ngân sách; các nguồn quỹ khác tại Ủy ban nhân dân xã IaKêh, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định thanh tra số 62/QĐ-TTr ngày 03/5/2018 của Chánh Thanh tra thành phố Pleiku về Thanh tra việc quản lý, sử dụng quỹ Ngân sách, các nguồn quỹ khác tại Ủy ban nhân dân xã IaKêh, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại UBND xã IaKêh, thời gian thực tế thanh tra là 19 ngày làm việc kể từ ngày 11/5/2018.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 88/BCKQ-ĐTT ngày 13/6/2018 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Xã IaKêh là một xã vùng ven của thành phố Pleiku, thuộc xã loại II, diện tích tự nhiên 3.189,38ha, được chia thành 01 thôn, 06 làng; Vị trí địa lý: phía Bắc giáp với phường Chi Lăng, xã Diên Phú; Phía Nam giáp với xã Gào. Xã có 82,27% dân số là người dân tộc thiểu số. Cơ cấu kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp.

Trong năm 2016; 2017, xã đã triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả, bộ mặt của xã ngày càng khang trang, góp phần phục vụ tốt hơn đời sống của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

Căn cứ vào chứng từ, báo cáo quyết toán thu-chi ngân sách; các nguồn quỹ khác liên quan do bộ phận tài chính – kế toán xã cung cấp tại thời điểm thanh tra. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trong phạm vi thanh tra với số liệu cụ thể như sau:

I. Năm 2016:

1. Dự toán thu - chi ngân sách, UBND thành phố giao năm 2016: Tại Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND thành phố:

1.1. Thu ngân sách trên địa bàn:

- Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.078.000.000 đồng.
- Thu ngân sách xã: 3.746.600.000 đồng. Trong đó:
 - + Thu ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết: 822.800.000 đồng.
 - + Thu bổ sung từ ngân sách thành phố: 2.923.800.000 đồng.

1.2. Chi ngân sách trên địa bàn: 3.746.600.000 đồng.

2. Xây dựng, ban hành dự toán thu - chi ngân sách xã năm 2016:

Căn cứ vào chỉ tiêu thành phố giao và tình hình thực tế tại địa phương. UBND xã IaKêh đã xây dựng dự toán thu chi ngân sách xã năm 2016 trình HĐND xã quyết định

tại Nghị quyết số: 02/NQ-HĐND ngày 15/1/2016 của HĐND xã IaKênh về việc thông qua phương án phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2016, số liệu cụ thể:

2.1. Thu ngân sách trên địa bàn:

- Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.078.000.000 đồng.
- Thu ngân sách xã: 3.746.600.000 đồng. Trong đó:
- + Thu ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết: 822.800.000 đồng.
- + Thu bổ sung từ ngân sách thành phố: 2.923.800.000 đồng.

2.2. Chi ngân sách trên địa bàn: 3.746.600.000 đồng.

3. Số liệu quyết toán thu - chi ngân sách xã năm 2016:

3.1. Thu ngân sách xã:

ĐVT : đồng

STT	Nội dung thu	Dự toán UBND TP giao	Dự toán HĐND xã giao	Quyết toán	Tỷ lệ so TP giao (%)	Tỷ lệ so HĐND giao (%)
1	2	3	4	5	7	8
	Tổng số thu ngân sách xã	3.746.600.000	3.746.600.000	6.249.648.209	166,81	166,81
I	Các khoản thu 100%	288.000.000	288.000.000	1.133.446.821	393,56	393,56
1	Thuế Môn bài	10.000.000	10.000.000	13.200.000	132,00	132,00
2	Phí, lệ phí	18.000.000	18.000.000	22.354.000	124,19	124,19
3	Thu khác+phạt hành chính	20.000.000	20.000.000	39.200.000	196,00	196,00
4	Thu kết dư ngân sách năm trước	0	0	777.361.821	0	0
5	Huy động, đóng góp XD cơ sở hạ tầng	240.000.000	240.000.000	281.331.000	117,22	117,22
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	534.800.000	534.800.000	581.178.388	108,67	108,67
1	Thuế thu nhập cá nhân	404.600.000	404.600.000	407.429.138	100,70	100,70
2	Thuế GTGT	2.100.000	2.100.000	1.998.426	95,16	95,16
3	Lệ phí trước bạ nhà, đất	102.900.000	102.900.000	133.513.940	129,75	129,75
4	Thuế TTĐB	1.500.000	1.500.000	14.400.000	960,0	960,0
5	Thu khác về thuế	2.500.000	2.500.000	9.177.534	367,10	367,10
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	18.200.000	18.200.000	14.182.350	77,93	77,93
7	Thu phạt trật tự ATGT	3.000.000	3.000.000	477.000	15,90	15,90
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.923.800.000	2.923.800.000	4.514.004.000	154,39	154,39

1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên.	1.519.100.000	1.519.100.000	1.519.100.000	100,00	100,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	1.404.700.000	1.404.700.000	2.994.904.000	213,21	213,21
IV	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (nếu có)			21.019.000		

3.2. Chi ngân sách xã:

ĐVT : đồng

Stt	Nội dung	Dự toán thành phố giao	Dự toán năm HĐND xã giao	Quyết toán năm	% QĐ/DT thành phố giao	% QĐ/DT HĐND xã giao
Tổng chi		3.746.600.000	3.746.600.000	5.548.580.772	148,10	148,10
I	Chi đầu tư phát triển			1.121.293.000		
1	Chi đầu tư XD CB			911.331.000		
2	Chi đầu tư phát triển khác			209.962.000		
II	Chi thường xuyên	3.431.600.000	3.361.600.000	4.268.868.772	124,40	126,99
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự		148.800.000	203.719.007		136,91
	- Chi dân quân tự vệ		104.400.000	145.973.000		139,82
	- Chi an ninh trật tự		44.400.000	57.746.007		130,06
2	Sự nghiệp giáo dục		15.000.000	9.550.000		63,67
3	Sự nghiệp y tế		10.000.000	6.700.000		67,00
4	Sự nghiệp VH TT, TDTT		15.000.000	7.105.000		47,37
5	Chi xây dựng đời sống ở khu dân cư, gia đình văn hóa		38.000.000	34.363.800		90,43
6	Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể		3.134.800.000	4.007.430.965		127,84
	Trong đó : Quỹ lương		2.483.350.000	2.482.648.760		99,97
6.1	Quản lý nhà nước		570.600.000	1.345.563.423		235,82
	HĐND		80.600.000	236.852.900		293,86
	UBND		490.000.000	1.108.710.523		226,27
6.2	Đảng cộng sản Việt Nam		30.000.000	44.909.782		149,70
6.3	Mặt trận tổ quốc Việt Nam		8.970.000	24.023.700		267,82
6.4	Đoàn Thanh niên CSHCM		8.970.000	35.071.200		390,98
6.5	Hội Phụ nữ Việt nam		14.970.000	31.624.100		211,25
6.6	Hội Cựu chiến binh VN		8.970.000	23.646.500		263,62
6.7	Hội Nông dân		8.970.000	19.943.500		222,34

III	Chi dự phòng ngân sách	72.000.000	72.000.000	11.400.000	15,83	15,83
IV	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương		70.000.000			
V	Chi từ nguồn đóng góp	240.000.000	240.000.000		-	
VI	Chi từ nguồn thu phạt ATGT	3.000.000	3.000.000		-	
VII	Chi từ nguồn kết dư					
VIII	Chi chuyển nguồn			147.019.000		

4. Cân đối thu – chi ngân sách năm 2016:

- Tổng thu ngân sách xã : 6.249.648.209 đồng
- Tổng chi ngân sách xã : 5.548.580.772 đồng
- Kết dư ngân sách xã : 701.067.437 đồng

5. Xác định nguồn cải cách tiền lương (CCTL):

- Dự toán thu cân đối ngân sách trên địa bàn : 579.800.000 đồng.
- Quyết toán thu cân đối ngân sách trên địa bàn: 655.455.388 đồng.
- Tăng thu cân đối ngân sách : 75.655.388 đồng.

6. Tình hình nợ đọng các loại thuế: Tính đến ngày 31/12/2016 trên địa bàn xã IaKênh: 61.528.403 đồng.

7. Thu - chi các nguồn quỹ khác tại xã năm 2016:

7.1. Thu – chi Quỹ Vì người nghèo:

ĐVT: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
I	NĂM 2016			
1	-Tổng thu	142.074.000	142.074.000	0
	+ Năm 2015 chuyển sang	4.444.000	4.444.000	0
	+ Thu năm 2016	5.630.000	5.630.000	0
	+ Thu bổ sung từ cấp trên	132.000.000	132.000.000	0
2	- Chi năm 2016	133.170.000	133.170.000	0
3	- Tồn quỹ chuyển sang 2017	8.904.000	8.904.000	0

7.2. Thu – chi Quỹ An ninh quốc phòng:

ĐVT: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
I	NĂM 2016			
1	-Tổng thu	50.565.200	50.565.200	0
	+ Năm 2015 chuyển sang	7.075.200	7.075.200	0
	+ Thu năm 2016	43.490.000	43.490.000	0
	+ Thu bổ sung từ cấp trên	0	0	0
2	- Chi năm 2016	49.456.500	49.456.500	0
3	- Tồn quỹ chuyển sang 2017	1.108.700	1.108.700	0

7.3. Thu-chi Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:

ĐVT: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
I	NĂM 2016			

1	-Tổng thu	276.445.000	276.445.000	0
	+ Năm 2015 chuyển sang	805.000	805.000	0
	+ Thu năm 2016	5.640.000	5.640.000	0
	+ Thu bổ sung từ cấp trên	270.000.000	270.000.000	0
2	- Chi năm 2016	125.200.000	125.200.000	0
3	- Tồn quỹ chuyển sang 2017	151.245.000	151.245.000	0

II. Năm 2017:

1. Dự toán thu - chi ngân sách UBND thành phố giao năm 2017: Tại Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND thành phố:

1.1. Thu ngân sách trên địa bàn:

- Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.234.000.000 đồng.
- Thu ngân sách xã: 4.155.390.000 đồng. Trong đó:
 - + Thu ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết: 887.900.000 đồng.
 - + Thu bổ sung từ Ngân sách thành phố: 3.267.490.000 đồng.

1.2. Chi ngân sách trên địa bàn: 4.155.390.000 đồng.

2. Xây dựng, ban hành dự toán thu - chi ngân sách xã năm 2017:

Căn cứ vào chỉ tiêu thành phố giao và tình hình thực tế tại địa phương, UBND xã IaKênh đã xây dựng dự toán thu chi ngân sách xã năm 2017 trình HĐND xã quyết định, tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30/12/2016 của HĐND xã IaKênh về việc thông qua phương án phân bổ dự toán ngân sách xã IaKênh năm 2017, số liệu cụ thể:

2.1. Thu ngân sách trên địa bàn:

- Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.234.000.000 đồng.
- Thu ngân sách xã: 4.155.390.000 đồng. Trong đó:
 - + Thu ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ điều tiết: 887.900.000 đồng.
 - + Thu bổ sung từ ngân sách thành phố: 3.267.490.000 đồng.

2.2. Chi ngân sách trên địa bàn: 4.155.390.000 đồng.

Dự toán thu – chi ngân sách HĐND xã giao bằng với chỉ tiêu UBND thành phố giao.

3. Số liệu quyết toán thu – chi ngân sách xã năm 2017:

3.1. Thu ngân sách xã:

DVT: đồng

ST T	Nội dung thu	Dự toán UBND TP giao	Dự toán HĐND xã giao	Quyết toán	Tỷ lệ so TP giao (%)	Tỷ lệ so HĐND giao (%)
1	2	3	4	5	7	8
	Tổng số thu ngân sách xã	4.155.390.000	4.155.390.000	9.145.739.414	220,09	220,09
I	Các khoản thu 100%	102.000.000	102.000.000	823.217.217	807,08	807,08
1	Phí, lệ phí	34.000.000	34.000.000	36.019.000	105,94	105,94

2	Thuế TTĐB	28.000.000	28.000.000	51.530.780	184,03	184,03
3	Thu khác+phạt hành chính	20.000.000	20.000.000	33.300.000	166,50	166,50
4	Thu kết dư ngân sách năm trước	0	0	701.067.437	0	0
5	Thu phạt trật tự ATGT	20.000.000	20.000.000	1.300.000	6,50	6,50
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	785.900.000	785.900.000	1.600.878.197	203,70	203,70
1	Thuế thu nhập cá nhân	405.300.000	405.300.000	454.836.540	112,22	112,22
2	Thuế GTGT	3.000.000	3.000.000	2.793.284	93,11	93,11
3	Lệ phí trước bạ nhà, đất	132.000.000	132.000.000	139.579.200	105,74	105,74
4	Thu nộp chậm các khoản thuế	0	0	395.691	0	0
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	5.600.000	5.600.000	11.470.282	204,83	204,83
6	Thu tiền sử dụng đất	240.000.000	240.000.000	991.803.200	413,25	413,25
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.267.490.000	3.267.490.000	6.574.625.000	201,21	201,21
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên.	3.092.990.000	3.092.990.000	3.092.990.000	100,00	100,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	174.500.000	174.500.000	3.481.635.000	1.995,21	1.995,21
IV	Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (nếu có)			147.019.000		

3.2. Chi ngân sách xã năm 2017:

DVT : đồng

Stt	Nội dung	Dự toán thành phố giao	Dự toán năm HĐND xã giao	Quyết toán năm	% QĐ/DT thành phố giao	% QĐ/DT HĐND xã giao
Tổng chi		4.155.390.000	4.155.390.000	8.273.442.694	199,10	199,10
I	Chi đầu tư phát triển	240.000.000	240.000.000	2.511.072.000	1.046,28	1.046,28
II	Chi thường xuyên	3.818.390.000	3.728.390.000	5.183.205.494	135,74	139,02
1	Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội		197.000.000	318.246.305		161,55
	- Chi dân quân tự vệ		147.000.000	263.689.200		179,38
	- Chi an ninh trật tự		50.000.000	54.557.105		109,11
2	Chi giáo dục			9.700.000		
3	Chi y tế			3.880.000		

4	Chi VH TT, TDTT		35.000.000	46.890.000		133,97
5	Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể		3.496.390.000	4.804.489.189		137,41
	Trong đó : Quỹ lương		2.730.100.000	2.844.723.536		104,20
5.1	Quản lý nhà nước		634.473.000	1.800.571.382		283,79
-	HĐND		75.900.000	80.059.500		105,48
-	UBND		558.573.000	1.720.511.882		308,02
5.2	Đảng cộng sản Việt Nam		35.000.000	56.475.871		161,36
5.3	Mặt trận tổ quốc Việt Nam		38.164.000	40.282.700		105,6
5.4	Đoàn Thanh niên CSHCM		20.161.000	21.112.000		104,72
5.5	Hội Phụ nữ Việt nam		10.164.000	10.461.300		102,93
5.6	Hội Cựu chiến binh VN		18.164.000	20.073.400		110,51
5.7	Hội Nông dân		10.164.000	10.789.000		106,15
III	Chi dự phòng ngân sách	77.000.000	77.000.000	10.000.000	12,99	12,99
IV	Chi từ nguồn phạt ATGT	20.000.000	20.000.000			
V	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương		90.000.000			
VI	Chi chuyển nguồn			569.165.200		

4. Cân đối thu – chi ngân sách năm 2017:

- Tổng thu ngân sách xã : 9.145.739.414 đồng
- Tổng chi ngân sách xã : 8.273.442.694 đồng
- Kết dư ngân sách xã : 872.296.720 đồng

5. Xác định nguồn cải cách tiền lương (CCTL):

- Dự toán thu cân đối ngân sách trên địa bàn: 627.900.000 đồng.
- Quyết toán thu cân đối ngân sách trên địa bàn: 729.924.777 đồng.
- Tăng thu cân đối ngân sách : 102.024.777 đồng.

6. Tình hình nợ đọng các loại thuế 2017: Tính đến hết ngày 31/12/2017 trên địa bàn xã IaKênh các sắc thuế còn nợ đọng tổng số tiền: 52.644.825 đồng.

7. Thu - chi các nguồn các nguồn quỹ khác tại xã năm 2017:

7.1. Thu – chi Quỹ Vì người nghèo:

DVT: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
1	-Tổng thu	188.884.000	188.884.000	0
	+ Năm 2016 chuyển sang	8.904.000	8.904.000	0
	+ Thu năm 2017	6.980.000	6.980.000	0
	+ Thu bổ sung từ cấp trên	173.000.000	173.000.000	0
2	- Chi năm 2017	139.006.500	139.006.500	0
3	- Tồn quỹ chuyển sang 2018	49.877.500	49.877.500	0

7.2. Thu – chi Quỹ An ninh quốc phòng:

DVT: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
1	-Tổng thu	0	0	0
	+ Năm 2016 chuyển sang	1.108.700	1.108.700	0
	+ Thu năm 2017	0	0	0
	+ Thu bổ sung từ cấp trên	0	0	0
2	- Chi năm 2017	0	0	0
3	- Tồn quỹ chuyển sang 2018	1.108.700	1.108.700	0

7.3. Thu-chi Quỹ Đền ơn đáp nghĩa:

DVT: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
1	-Tổng thu	158.245.000	158.245.000	0
	+ Năm 2016 chuyển sang	151.245.000	151.245.000	0
	+ Thu năm 2017	7.000.000	7.000.000	0
	+ Thu bổ sung từ cấp trên	0	0	0
2	- Chi năm 2017	156.485.000	156.485.000	0
3	- Tồn quỹ chuyển sang 2018	1.760.000	1.760.000	0

7.4. Thu- chi Quỹ phòng chống thiên tai:

Dvt: đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị báo cáo	Số liệu kiểm tra	Chênh lệch
I	NĂM 2017			
1	Thu	18.449.000	18.449.000	0
2	Chi nộp	18.449.000	18.449.000	0

C. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

I. Nhận xét:

Trong 2 năm 2016, 2017 được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố, sự phối hợp của các phòng ban chức năng của thành phố, sự chỉ đạo, giám sát của Đảng ủy, HĐND xã. UBND xã IaKênh đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý ngân sách và tài chính khác của xã, UBND xã đã tổ chức điều hành thu chi ngân sách, các nguồn quỹ khác của xã, đúng theo quy định của pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn xã. Bộ phận Tài chính - Kế toán xã đã tham mưu tổ chức, thực hiện công tác hạch toán kế toán, quyết toán ngân sách xã và thực hiện chế độ kế toán ngân sách xã hiện hành.

II. Kết luận:

Trong quá trình quản lý điều hành thu - chi ngân sách của xã năm 2016, 2017 vẫn còn một số mặt thực hiện chưa tốt, cụ thể:

1. Nguồn kinh phí thành phố bổ sung có mục tiêu trong năm 2016, 2017 với tổng số tiền: 38.633.000 đồng để thực hiện các nhiệm vụ chi theo nội dung đã bổ sung; nguồn tăng thu tiền sử dụng đất 106.843.000 đồng, UBND xã triển khai thực hiện, thanh quyết toán chưa kịp thời, cuối năm ngân sách xã không thực hiện thủ tục

chuyên nguồn là không đúng quy định tại Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định việc xử lý chuyên nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước. Trách nhiệm thuộc về ông Mai Văn Hoàn - Chủ tịch UBND xã - Chủ tài khoản, bà Vũ Thị Nga - Công chức tài chính - kế toán.

2. Hình thức công khai ngân sách, không thực hiện đầy đủ theo Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 6/01/2005; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Cụ thể: không lập thủ tục niêm yết theo quy định, không thông báo bằng văn bản cho các thôn, làng. Trách nhiệm thuộc về ông Mai Văn Hoàn - Chủ tịch UBND xã - Chủ tài khoản, bà Vũ Thị Nga - Công chức tài chính - kế toán.

3. Sổ sách kế toán mở không đầy đủ còn thiếu sổ theo dõi nhập, xuất văn phòng phẩm; Sổ theo dõi tài sản cố định, Sổ công cụ, dụng cụ lâu bền đang sử dụng; Sổ theo dõi các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Ngân sách và Tài chính xã ban hành kèm theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính.

Một số chứng từ kế toán không ghi ngày, tháng; một số hóa đơn mua hàng thiếu chữ ký người mua hàng. Cụ thể: phiếu CK số 208 ngày 26/10/2017; Phiếu chi số 94 ngày 07/06/2016, phiếu CK số 90 ngày 13/6/2017, phiếu CK số 287, 288 ngày 27/12/2017. Trách nhiệm thuộc về ông Mai Văn Hoàn - Chủ tịch UBND xã - Chủ tài khoản, bà Vũ Thị Nga - Công chức tài chính - kế toán.

III. Kiến nghị:

1. Đối với UBND xã Ia Kênh: Phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục ngay những tồn tại như đã kết luận ở trên để hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao, cụ thể:

1.1 Theo dõi nguồn và thực hiện các thủ tục chuyên nguồn theo đúng quy định. Điều chỉnh giảm kết dư ngân sách năm 2017 để bố trí lại nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã năm 2016, 2017 chưa sử dụng: 38.633.000 đồng, nguồn tăng thu tiền sử dụng đất 106.843.000 đồng.

1.2. Chấp hành nghiêm túc các nội dung chi ngân sách theo đúng các chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành.

1.3. Mở đầy đủ hệ thống sổ sách theo dõi, lập chứng từ kế toán, thực hiện các hình thức công khai dự toán, công khai quyết toán theo đúng quy định.

1.4. Tăng cường công tác chỉ đạo, thực hiện phối hợp với Chi cục thuế thành phố có biện pháp tổ chức thu số tiền: 52.644.825 đồng các loại thuế còn nợ đọng; nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách đúng quy định.

1.5. Tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với từng cá nhân tùy theo mức độ sai sót như đã nêu tại phần kết luận.

2. Đối với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố:

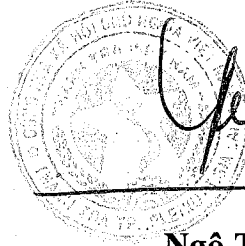
Theo dõi nguồn thành phố bổ sung có mục tiêu năm 2016, 2017 cho xã IaKênh đến nay chưa sử dụng, nếu xã không thực hiện thì đề nghị nộp trả lại ngân sách thành phố.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng quỹ Ngân sách, các nguồn quỹ khác tại UBND xã IaKênh, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (thay b.cáo);
- TT Thành ủy (nt);
- UBKT Thành ủy (nt);
- Chủ tịch UBND thành phố (nt);
- UBND xã IaKênh (thực hiện);
- Đảng ủy xã IaKênh;
- HĐND xã IaKênh;
- Phòng TC - KH thành phố;
- Lưu TTr + Hồ sơ Đoàn TTr.

CHÁNH THANH TRA



Ngô Thị Thao